

Số: 398/2019/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 442/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Huyền N, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 3, khu 1B, phường Cẩm T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Phạm Thế H, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 5, khu 3B, phường Cẩm T, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Huyền N và anh Phạm Thế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Huyền N và anh Phạm Thế H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Việc nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với con chung của chị Phạm Huyền N và anh Phạm Thế H là Phạm Gia L, sinh ngày 22/10/2010, đã

được Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết tại “Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự” số: 33/2015/QĐST - HNGĐ ngày 30/01/2015. Sau khi kết hôn lại vào năm 2018, chị N và anh H không có con chung nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Huyền N và anh Phạm Thế H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Huyền N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Phạm Huyền N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004853, ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP P;
- CCTHADS TP P;
- UBND phường Cẩm T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích